

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 19/2024/HSST  
Ngày 26 tháng 01 năm 2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**  
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng  
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Quang Thái;  
- Bà Lê Thị Bích Thuận.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hào, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 216/2023/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 226/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

**Trần Ngọc D**, sinh ngày 30/11/1989 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T và bà Tạ Thị H; vợ: Trần Thị H, có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 06/2013/HSST ngày 29/3/2013, Tòa án nhân dân huyện Sapa, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a, khoản 1, Điều 140 BLHS năm 1999; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2013, khoản truy thu số tiền 8.500.000đ (đã nộp được 300.000đ) chưa chấp hành xong, chưa được xóa án tích; Nhân thân: 02, Tại quyết định số 01/2009/HSST-QĐ ngày 31/7/2009, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã đình chỉ vụ án hình sự, do Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường rút toàn bộ quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” có giá trị 1.800.000đ; Tại bản án số 64/2017/HS-ST ngày 21/6/2017, Tòa án nhân dân thành

phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Phan Đình C, sinh năm 1974; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Phan Đình C: Ông Tạ Duy T- Luật sư Công ty Luật TNHH Bách Khang, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1995; trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 10/7/2023, Trần Ngọc D ngồi uống bia cùng với anh Phan Tiến L, anh Nguyễn Văn B, anh Lưu Quang T và anh Tạ Lâm S tại quán bia “Vườn Sim Quán, cơ sở 2” ở thôn Ngoại Trạch 2, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên. Cả nhóm ngồi uống bia tại bàn bên ngoài sân, cách cổng ra vào khoảng 20m. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Phan Đình C cầm 01 cốc thủy tinh, loại cốc có thể tích 290ml của quán sang bàn của nhóm D giao lưu uống bia với cả nhóm. Khi anh L cầm cốc bia lên để chạm cốc thì anh C nói với anh L “*Tao không uống với mày*”, anh L liền nói “*Bác không uống thì bác rút về đi*”, anh C nói tiếp “*Tao đéo thèm uống với mày, tao uống với cu Thực*”. Do bức tức thái độ của anh C nên anh L nói “*Từ nay không bác cháu gì cả, tốt nhất bác rút đi*”. Nghe nói vậy anh C bức tức liền hất bia trong cốc đang cầm trên tay trúng vào mặt anh L, thấy vậy anh T đứng lên đẩy anh C đi ra ngoài cổng của quán khoảng 3m thì anh L đi đến vị trí của anh C nói “*Có giỏi ông hất tiếp đi*”, anh C không nói gì và được mọi người can ngăn nên anh L đi vào bàn ngồi. Lúc này D đi đến vị trí anh C đứng, cách bàn bia khoảng 3m, đứng bên trái anh C, D dùng tay phải quàng ra phía sau lưng ôm vào eo phải anh C, tay trái D cầm vào cổ tay trái anh C, trong lòng bàn tay trái anh C vẫn đang cầm cốc thủy tinh uống bia. D nói với anh C “*Về đi chú, không đánh nhau làm gì*”, đồng thời D đẩy anh C ra

ngoài cổng đi về. Khi ra ngoài cổng D thấy anh C không về mà vẫn muốn quay lại bàn bia nên D tiếp tục đẩy anh C đi ra ngoài cổng theo hướng bên phải rồi đi ở ven đường 302. Khoảng 15 phút sau, khi D đẩy anh C đến đầu ngõ ven đường cách cổng quán bia khoảng 10m thì anh C nói với D “*Mày là thằng nào, việc của mày à?*”, đồng thời anh C lắc cơ thể để thoát ra khỏi sự khống chế của D. Bực tức về việc anh C không đi về nhà và có những hành động, lời nói không đúng mực nên D đã dùng lực của tay trái vẫn đang cầm vào cổ tay trái anh C đang cầm cốc bia hất mạnh hướng từ dưới lên trên khiến chiếc cốc thủy tinh anh C đang cầm đập trúng vào vùng mắt trái anh C làm cốc bia bị vỡ, mảnh cốc chọc vào mắt gây thương tích, anh C kêu lên thì D dùng hai tay hất anh C ra khiến anh C ngã về phía trước trong tư thế úp cơ thể xuống đất, khi ngã 2 tay anh C trống xuống dưới đất đỡ cơ thể. Sau đó D bỏ đi ra phía trước cổng quán bia, cùng lúc này anh Trần Ngọc T (là anh trai D) thuê xe taxi đến đón D đi về nhà. Đến ngày 14/7/2023, D đến Cơ quan CSĐT - công an huyện Bình Xuyên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như trên. Anh C bị thương ở khu vực mắt trái liền được mọi người đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, cùng ngày chuyển Bệnh viện mắt Trung ương điều trị đến ngày 21/7/2023 ra viện.

Sau khi tiếp nhận tố giác tội phạm, Cơ quan điều tra công an huyện Bình Xuyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm thu giữ 01 video từ camera an ninh tại quán bia *Vườn Sim Quán*, cơ sở 2 lưu vào 01 đĩa DVD phục vụ công tác giám định; 01 chiếc cốc thủy tinh loại 290ml bị vỡ miệng cốc D sử dụng đánh anh C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/KLTTCT-PYVP ngày 13/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với Phan Đình C, kết luận: “*1. Các kết quả chính: 02 vết thương phần mềm 1/2 ngoài cung mày trái kích thước nhỏ xếp lần lượt là: 03% và 03%. Vết thương phần mềm 1/2 giữa mi trên mắt trái kích thước nhỏ xếp: 03%. Vết thương phần mềm 1/2 giữa mi dưới mắt trái kích thước nhỏ xếp: 03%. Vết thương gò má trái kích thước nhỏ, xếp: 03%. Hiện tại: Các vết thương đã mô tả trên và tổn thương nhãn cầu hiện đang điều trị chưa đánh giá được khi nào điều trị ổn định giám định bổ sung sau. Cơ chế hình thành vết thương: Tổn thương đã mô tả trên có thể là do vật tày có cạnh gây nên. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định*

pháp y, giám định pháp y tâm thần không có mục xác định ảnh hưởng thẩm mỹ, cổ tật và vùng cho trọng yếu trên cơ thể cũng như nguy hiểm đến tính mạng. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Đình C tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm) áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư.”

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 334/KLTTCT-PYVP ngày 18/9/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với Phan Đình C, kết luận: “1. Các kết quả chính: 02 sẹo vết thương phần mềm 1/2 ngoài cung mày trái kích thước nhỏ xếp lần lượt là: 03% và 03%. Sẹo vết thương phần mềm 1/2 giữa mi trên mắt trái kích thước nhỏ xếp: 03%. Sẹo vết thương phần mềm 1/2 giữa mi dưới mắt trái kích thước nhỏ xếp: 03%. Sẹo vết thương phần mềm gò má trái kích thước nhỏ, xếp: 03%. Mắt trái ST (-) âm tính, xếp: 41%. Cơ chế hình thành vết thương: Tổn thương đã mô tả trên có thể là do vật tày có cạnh gây nên. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần không có mục xác định ảnh hưởng thẩm mỹ, cổ tật và vùng trọng yếu trên cơ thể cũng như nguy hiểm đến tính mạng. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Đình C tại thời điểm giám định là: 49% (Bốn mươi chín phần trăm) áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư.”

Tại Bản kết luận giám định số 2621/KL-KTHS ngày 22/9/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trích xuất được 05 ảnh theo yêu cầu giám định từ video lưu trong mẫu vật gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong Phụ lục giám định. Phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm phạm tội, lời khai của D.

\* Về vật chứng vụ án:

- 01 video thu từ camera an ninh tại quán bia Vườn Sim Quán, cơ sở 2 lưu vào 01 đĩa DVD là tài liệu chứng minh tội phạm cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 chiếc cốc thủy tinh loại 290ml bị vỡ miệng cốc D sử dụng đánh anh C quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn K (chủ quán Vườn

*Sim Quán, cơ sở 2*); chiếc cốc bị hư hỏng có giá trị nhỏ, anh K không yêu cầu D hay ai khác phải bồi thường gì.

\* Về dân sự: Anh C yêu cầu D phải bồi thường tổng số tiền là 150 triệu đồng (gồm các khoản: bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm; bồi thường tiền viện phí và các chi phí phát sinh liên quan). D đã tác động gia đình bồi thường cho anh C tổng số tiền 150 triệu đồng, anh C đã nhận đủ tiền, không yêu cầu đề nghị gì khác và tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Tại Cáo trạng số 224/CT-VKSBX ngày 22 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Ngọc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Ngọc D từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc D thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng, không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, ông Tạ Duy T có quan điểm: Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo D phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. sau khi xảy ra vụ việc bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình gây ra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại. Trong vụ án này bị cáo không mâu thuẫn với bị hại nhưng chỉ vì can ngăn không đúng nên dẫn đến hậu quả xảy ra. Quan điểm bị hại cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thời gian, địa điểm, lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 10/7/2023, tại quán *Vườn Sim Quán, cơ sở 2*, địa chỉ tại thôn Ngoại Trạch 2, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, xuất phát từ mâu thuẫn lời qua tiếng lại trong lúc mời nhau uống bia giữa anh Phan Đình C với Phan Tiến L, Trần Ngọc D (người ngồi uống bia cùng) vào can ngăn, anh C phản ứng lại, D đã có hành vi dùng tay trái của mình cầm vào tay trái của anh C đang cầm cốc bia (loại cốc thủy tinh có thể tích 290ml, là hung khí nguy hiểm) hất đập vào vùng mặt anh C, cốc thủy tinh đập trúng vào mắt trái anh C gây thương tích giám định tổn hại 49% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc D đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Nội dung điều luật quy định:

“...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này; ...”.

Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định:

“... a) Dùng... hung khí nguy hiểm ...,”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là những người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình Sự. Chỉ vì can ngăn bị cáo dùng tay trái của mình cầm vào tay trái của anh C đang cầm cốc bia là hung khí nguy hiểm đập vào vùng mắt trái anh C gây thương tích cho anh C tổn hại sức khỏe 49%. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo gây ra được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh C tổng số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền anh C không có yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Ngọc D.

[5] Về vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh của chiếc cốc bị vỡ không còn giá trị sử dụng.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Ngọc D 05 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 14/07/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh của chiếc cốc bị vỡ không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/01/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Ngọc D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Vân Hồng**





